

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22/2022/HS-PT**

Ngày: 21-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mươi

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Năm

Bà Hoàng Thị Mai Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 26/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1989 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Khu dân cư 27, Tổ dân phố 3, thị trấn X, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M và bà Võ Thị M1; Vợ: Lê Thị Phương D, sinh năm 1996 và Trần Thị M2, sinh năm 1992 (đều đã ly hôn); Con: Nguyễn Thanh B, sinh năm 2011 và Nguyễn Lê Quỳnh N, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2021 đến ngày 17/8/2021; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 26/3/2021, sau khi đi nhậu về, Nguyễn Văn T đến nhà ông Nguyễn Văn M (cha ruột của T) ở tại thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, T đi lên phòng ngủ tầng 2 để nghỉ ngơi, vì buồn bực chuyện gia đình nên T lấy ghế gỗ có tại tầng 2 đập vào cửa kính phòng ngủ làm bể cửa kính và đập phá bàn, ghế tại tầng 2, dùng tay đẩy và ném bàn, ghế gỗ từ tầng 2 xuống tầng 1. Sau đó, Nguyễn Văn T tiếp tục đi xuống tầng 1, tại đây T dùng tay đẩy ngã các kệ tủ bán hàng, tuy người thân trong gia đình khuyên ngăn nhưng T vẫn tiếp tục đi vào phòng khách tầng 1 đập phá và đẩy ngã bàn, ghế và dùng tay kéo bàn ngoài, sau đó Nguyễn Văn T đi lên tầng 2 và bỏ đi ra ngoài.

Tại bản kết luận định giá số 06/KL-HĐĐGTS ngày 10 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- 01 cái bàn gỗ kích thước 110 x 55 x 50 cm, đã qua sử dụng, bị hư hỏng 70%, không xác định chuẩn loại gỗ, bị thiệt hại tại thời điểm xảy ra ngày 26/3/2021 là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng);

- 01 cái bàn gỗ kích thước 100 x 60 x 65 cm, đã qua sử dụng, bị hư hỏng 90%, không xác định chủng loại gỗ, bị thiệt hại tại thời điểm xảy ra ngày 26/3/2021 là 1.350.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng);

- 01 cái ghế gỗ kích thước 80 x 86 x 64 cm, đã qua sử dụng, bị hư hỏng 90%, không xác định chủng loại gỗ; bị thiệt hại tại thời điểm xảy ra ngày 26/3/2021 là 675.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng);

- 01 cái ghế gỗ kích thước 80 x 86 x 64 cm, đã qua sử dụng, bị hư hỏng hoàn toàn, không xác định chủng loại gỗ, bị thiệt hại tại thời điểm xảy ra ngày 26/3/2021 là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng);

- 01 cái ghế gỗ kích thước 200 x 65 cm, đã qua sử dụng, bị hư hỏng 70%, không xác định chủng loại gỗ, bị thiệt hại tại thời điểm xảy ra ngày 26/3/2021 là 755.000 đồng (Bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng);

- 01 cái ghế gỗ kích thước 50 x 50 x 40 cm, đã qua sử dụng, bị hư hỏng hoàn toàn, không xác định chủng loại gỗ, bị thiệt hại tại thời điểm xảy ra ngày 26/3/2021 là 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng);

- 01 tấm kính, kích thước 200 x 70 x 1 cm, đã qua sử dụng, bị bể, vỡ hoàn toàn, bị thiệt hại tại thời điểm xảy ra ngày 26/3/2021 là 970.000 đồng (Chín trăm bảy mươi nghìn đồng);

- 01 cái kính, kích thước 140 x 70 x 0,5 cm, đã qua sử dụng, bị bể, vỡ hoàn toàn, bị thiệt hại tại thời điểm xảy ra ngày 26/3/2021 là 430.000 đồng (Bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 6.480.000 đồng (sáu triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 28/9/2021, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 3; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2021 đến ngày 16/8/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/10/2021, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin được áp dụng phạt tiền hoặc áp dụng hình phạt khác nhẹ hơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và hoàn cảnh gia đình khó khăn; bản thân bị cáo đã ly hôn vợ và đang nuôi 02 con còn nhỏ. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2021 đến ngày 16/8/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T: Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 26/3/2021; sau khi đi nhậu về, Nguyễn Văn T đến nhà ông Nguyễn Văn M, bà Võ Thị M1 (cha mẹ ruột của T) ở tại thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, T đi lên phòng ngủ tầng 2 để nghỉ ngơi, vì buồn bực chuyện gia đình nên T lấy ghế gỗ có tại tầng 2 đập vào cửa kính phòng ngủ làm bể cửa kính và đập phá bàn, ghế tại tầng 2, dùng tay đẩy và ném bàn, ghế gỗ từ tầng 2 xuống tầng 1. Sau đó, Nguyễn Văn T tiếp tục đi xuống tầng 1, tại đây T dùng tay đẩy ngã các kệ tủ

bán hàng, sau đó tiếp tục đi vào phòng khách tầng 1 đập phá và đẩy ngã bàn, ghế và dùng tay kéo bàn ra ngoài; hậu quả làm hư hỏng cửa kính và một số bàn, ghế của ông Nguyễn Văn M, bà Võ Thị M1. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng, không thể khôi phục lại, được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự định giá là 6.480.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Mặt khác, bị cáo đã ly hôn vợ nên bản thân bị cáo là lao động chính đang nuôi hai con còn nhỏ. Do đó, để tạo điều kiện cho bị cáo lao động kiếm tiền nuôi dạy các con; Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Với những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa bản án hình sơ thẩm; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2021 đến 16/8/2021 là 219 ngày (73 ngày x 3). Do đó, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 51 ngày (*năm mươi một ngày*).

Về khấu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định lại đang nuôi hai con còn nhỏ, do đó Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Hủy hoại tài sản*”, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2021 đến 16/8/2021 là 219 ngày (*hai trăm mười chín ngày*). Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 51 ngày (*năm mươi một ngày*).

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ giám sát, giáo dục nhận được bản án hoặc quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn X, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an huyện B (02 bản);
- TAND huyện B (02 bản);
- VKSND, THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Mươi